

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~3854~~/UBND-KGVX
V/v khẩn trương tham mưu
ban hành các nội dung theo
quy định tại Nghị định số
38/2023/NĐ-CP của Chính
phủ để thực hiện các Chương
trình mục tiêu quốc gia
trên địa bàn tỉnh

Quảng Ngãi, ngày ~~11~~ tháng 8 năm 2023

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Chi nhánh Ngân hàng CSXH tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; tiếp theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 2959/UBND-KGVX ngày 28/6/2023 và đề xuất của giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 1482/SKHĐT-KGVX ngày 01/8/2023, Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Giao Thủ trưởng các sở, ban ngành và các địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi, thẩm quyền khẩn trương rà soát, tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét việc sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản cho phù hợp với quy định tại Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ; trong đó lưu ý:

- Trường hợp cần thiết ban hành thì khẩn trương hoàn chỉnh dự thảo và đề xuất nội dung cụ thể để trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định;

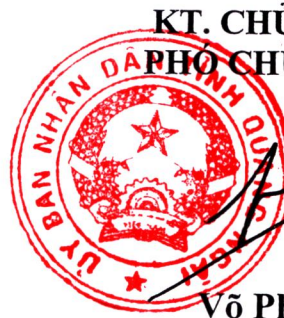
- Trường hợp không cần thiết ban hành thì báo cáo, giải trình làm rõ cơ sở pháp lý việc không ban hành sẽ không ảnh hưởng đến tiến độ triển khai các Chương trình MTQG và trình UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo. Hoàn thành, trình UBND tỉnh **trước ngày 20/8/2023**.

2. Các cơ quan chủ trì, quản lý 03 Chương trình mục tiêu quốc gia và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tiếp tục chủ động, tích cực, phối hợp với các cơ quan chủ trì soạn thảo các văn bản (tài phụ lục đính kèm) để tham gia ý kiến đối với các nội dung sửa đổi, bổ sung, ban hành mới để kịp thời hoàn chỉnh các nội dung cần triển khai theo Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ, góp phần đảm bảo việc quản lý và tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật.

Yêu cầu Thủ trưởng các, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan khẩn trương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, KTTH, KTN, CBTH;
- Lưu VT, KGVX_{VHTin414}.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Phiên

Phụ lục

RÀ SOÁT, THAM MƯU BAN HÀNH VĂN BẢN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MTQG CỦA TỈNH GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Kèm theo Công văn số 3854/UBND-KGVX ngày 11/8/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

STT	Thể thức văn bản	Tên gọi của văn bản	Căn cứ, cơ sở pháp lý để đơn vị đề nghị	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp thực hiện	Ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh	Chú chú
A	VỀ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CÁC VĂN BẢN ĐÃ BAN HÀNH						
I	Nghị quyết của HĐND tỉnh						
I	Nghị quyết số 33/2022/NQ-HĐND ngày 07/12/2022	Quy định tỷ lệ số lượng dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù trong các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	Phù hợp với khoản 3, 4, 8 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP (bổ sung nội dung khoản 3 Điều 6, Khoản 2 Điều 7 và Khoản 1 Điều 13 Nghị định 27/2022/NĐ-CP)	Sở Xây dựng	Các Sở: Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Lao động, Thương Bình và Xã hội, Ban Dân tộc; các Sở ngành và địa phương liên quan	Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các đơn vị và địa phương liên quan nghiên cứu, đề xuất việc tiếp tục giữ nguyên để thực hiện hay ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ Nghị quyết số 33/2022/NQ-HĐND	
II	Quyết định của UBND tỉnh						
I	Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND ngày 17/02/2023	Quy định mức hỗ trợ cụ thể thực hiện một (01) dự án, kế hoạch phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị và hỗ trợ một (01) dự án, phương án phát triển sản xuất công đồng thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	Hiện nay thẩm quyền quy định mức hỗ trợ không phù hợp với quy định tại Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở: Tài chính; Lao động, Thương Bình và Xã hội; Ban Dân tộc; các Sở ngành và địa phương liên quan	Giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các đơn vị và địa phương liên quan nghiên cứu, rà soát "thẩm quyền quy định mức hỗ trợ" đối với nội dung này trong Nghị định số 38/2023/NĐ-CP để báo cáo, đề xuất UBND tỉnh hướng xử lý phù hợp	
2	Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND ngày 19/5/2023	Ban hành quy định cơ chế quay vòng một phần kinh phí hỗ trợ bằng tiền để luân chuyển trong cộng đồng theo từng dự án, phương án hỗ trợ phát triển sản xuất công đồng thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Cần sửa đổi, bổ sung để nội dung phù hợp với Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ	Sở Tài chính	Các Sở: Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Lao động, Thương Bình và Xã hội, Ban Dân tộc; các Sở ngành và địa phương liên quan	Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị và địa phương liên quan rà soát đề xuất việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND	

STT	Thể thức văn bản	Tên gọi của văn bản	Căn cứ, cơ sở pháp lý để đơn vị đề nghị	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp thực hiện	Ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh	Ghi chú
3	Quyết định Số 23/2023/QĐ-UBND ngày 08/6/2023	Ban hành Quy định về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Căn sửa đổi, bổ sung để nội dung phù hợp với Khoản 3,4 Điều 1, Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở: Nông nghiệp và phát triển nông thôn; Lao động, Thương Bình và Xã hội; Ban Dân tộc; các Sở ngành và địa phương liên quan	Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị và địa phương liên quan rà soát, tham mưu UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo theo quy định.	
4	Quyết định số 04/2023/QĐ-UBND ngày 01/02/2023	Quy định chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư và quản lý dự án đối với một số dự án áp dụng cơ chế đặc thù thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Căn sửa đổi, bổ sung để nội dung phù hợp với quy định tại Khoản 22 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung điểm b Khoản 4 Điều 40 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP)	Sở Xây dựng	Các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và phát triển nông thôn; Lao động, Thương Bình và Xã hội; Ban Dân tộc; các Sở ngành và địa phương liên quan	Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các đơn vị và địa phương liên quan nghiên cứu, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 04/2023/QĐ-UBND (bổ sung thêm nội dung quy định về "chi phí giám sát thi công công trình")	
B BAN HÀNH MỚI							
I Thẩm quyền của HĐND tỉnh							
1	Nghị quyết HĐND tỉnh, huyện (VB QPPL)	Quy định quy mô, bố trí ngân sách tự cân đối của địa phương thực hiện chính sách tín dụng, hỗ trợ tín dụng cho từng đối tượng, lĩnh vực, nội dung, hoạt động thuộc từng chương trình MTQG của tỉnh	Ban hành theo quy định tại điểm b khoản 7 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 11 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP)	Sở Tài chính (đối với cấp tỉnh) và UBND các huyện, thị xã, thành phố (đối với cấp huyện)	Các Sở: Nông nghiệp và phát triển nông thôn; Lao động, Thương Bình và Xã hội; Ban Dân tộc; Chi nhánh Ngân hàng CSXH tỉnh và các Sở ngành liên quan	Giao Sở Tài chính chủ trì nghiên cứu xuề xuất, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành (đối với quy định của cấp tỉnh); UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiên cứu trình HĐND cấp huyện ban hành (đối với cấp huyện)	
2	Nghị quyết HĐND tỉnh, huyện (VB QPPL)	Phân cấp cho HĐND cấp huyện quyết định danh mục dự án đầu tư công, điều chỉnh danh mục dự án đầu tư công trung hạn và hằng năm trong giai đoạn 2021-2025 của Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Ban hành theo quy định tại khoản 3, 4 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở: Nông nghiệp và phát triển nông thôn; Lao động, Thương Bình và Xã hội; Ban Dân tộc; các Sở ngành và địa phương liên quan	Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị và địa phương liên quan rà soát, tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định.	

STT	Thể thức văn bản	Tên gọi của văn bản	Căn cứ, cơ sở pháp lý để đơn vị đề nghị	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp thực hiện	Ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh	Ghi chú
II	Thẩm quyền của UBND tỉnh						
1	Quyết định UBND tỉnh (VB QPPL)	Quy định cơ chế cấp phát, thanh toán vốn đầu tư công trong thực hiện một số chính sách khác thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia	Ban hành theo quy định tại khoản 22 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 40 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP)	Sở Tài chính	Các Sở: Nông nghiệp và phát triển nông thôn; Lao động, Thương binh và Xã hội; Ban Dân tộc; các Sở ngành và địa phương liên quan	Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị và địa phương liên quan nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh ban hành	
2	Quyết định UBND tỉnh	Ban hành quy trình bảo trì mẫu để quản lý vận hành và bảo trì công trình đầu tư xây dựng theo cơ chế đặt thù tại tỉnh	Ban hành theo quy định tại khoản 10 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 19 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP)	Sở Xây dựng	Các Sở: Nông nghiệp và phát triển nông thôn; Lao động, Thương binh và Xã hội; Ban Dân tộc; các Sở ngành và địa phương liên quan	Giao Sở Xây dựng nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh ban hành quy định về quy định bảo trì mẫu (hoặc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 276/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 của UBND tỉnh)	